

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện giải pháp ngăn chặn tình trạng phá rừng, khai thác cây rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật từ năm 2020 đến nay

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT bà Nguyễn Thị Tố Trân tại cuộc họp bàn về công tác quản lý bảo vệ, phát triển rừng ở huyện Vĩnh Thạnh ngày 14/6/2022, nội dung: Yêu cầu Chi cục Kiểm lâm báo cáo, đánh giá lại kết quả thực hiện giải pháp bảo vệ rừng theo chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 228/SNN-KL ngày 13/02/2020 về việc triển khai giải pháp ngăn chặn tình trạng phá rừng, khai thác cây rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật. Chi cục Kiểm lâm báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN “GIẢI PHÁP”

1. Thực hiện Văn bản số 228/SNN-KL ngày 13/02/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc triển khai nhân rộng mô hình “Giải pháp ngăn chặn tình trạng phá rừng, khai thác cây rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật”. Chi cục Kiểm lâm đã chỉ đạo các hạt kiểm lâm triển khai thực hiện tại Văn bản số 139/CCKL-QBPTR ngày 18/2/2020 về việc triển khai thực hiện mô hình “Giải pháp ngăn chặn tình trạng phá rừng, khai thác cây rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp trái pháp”; theo đó, yêu cầu Hạt trưởng các hạt kiểm lâm tùy vào điều kiện thực tế của mỗi địa phương tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố (cấp huyện) chỉ đạo UBND cấp xã, phường, thị trấn (cấp xã) cơ quan liên quan và các chủ rừng trên địa bàn tiến hành triển khai thực hiện mô hình nêu trên hiệu quả, linh hoạt.

2. Trên tinh thần chỉ đạo của Chi cục Kiểm lâm, các hạt kiểm lâm đã tham mưu UBND huyện chỉ đạo, triển khai áp dụng “Giải pháp” nêu trên tại địa phương; chỉ đạo Kiểm lâm địa bàn tham mưu UBND cấp xã thành lập Tổ công tác xây dựng các kế hoạch triển khai thực hiện. Thành phần Tổ công tác gồm: Kiểm lâm địa bàn, chủ rừng là Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng và các Công ty TNHH Lâm nghiệp, các ngành liên quan của xã và các Thôn trưởng, Thôn phó,...

3. Các thành viên Tổ Công tác sử dụng máy định vị GPS đi thực địa theo ranh giới biên rẫy giáp ranh với các khu rừng tự nhiên, định vị vị trí tọa độ, xịt sơn đánh dấu các cột mốc biên rẫy ngoài thực địa; từ đó đưa lên bản đồ hiện trạng rừng, vẽ sơ đồ vị trí nương rẫy, lập hồ sơ ban đầu, phối hợp xác minh đối tượng (hộ) sản xuất nương rẫy.

4. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân sản xuất nương rẫy tuân thủ Luật Lâm nghiệp và các quy định liên quan về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; đồng thời tổ chức ký cam kết các hộ gia đình sản xuất nương rẫy giáp ranh với rừng tự nhiên, nghiêm cấm việc lấn biên, phá rừng.

5. Trong quá trình kiểm tra, xác định ranh giới biên rẫy giáp ranh với rừng tự nhiên nếu phát hiện những trường hợp có hành vi phá rừng làm nương rẫy thì Tổ Công tác xác lập hồ sơ ban đầu chuyển Hạt Kiểm lâm củng cố hồ sơ vi phạm để xử lý hoặc tham mưu cấp thẩm quyền xử lý theo quy định.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc thành lập Tổ Công tác để thực hiện “Giải pháp”

a) Đến nay trên địa bàn tỉnh đã thành lập 81 tổ công tác với 1.080 thành viên để thực hiện việc rà soát, thống kê diện tích nương rẫy giáp ranh với rừng tự nhiên; cụ thể: huyện Vĩnh Thạnh: 19 tổ, 281 thành viên; An Lão: 11 tổ, 109 thành viên; Phù Cát: 49 tổ, 672 thành viên; Phù Mỹ: 01 tổ, 13 thành viên; An Nhơn: 01 tổ, 05 thành viên.

b) Ngoài ra, một số địa phương không ban hành Quyết định thành lập Tổ công tác mà đưa số lượng người tham gia vào Kế hoạch kiểm tra, rà soát.

2. Kết quả kiểm tra, xác định ranh giới biên rẫy giáp ranh với rừng tự nhiên

Tổ Công tác đã rà soát các diện tích sản xuất nương rẫy trên địa bàn, trên cơ sở đó xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện. Kết quả tổng số nương rẫy đã kiểm tra, định vị tọa độ, xịt sơn đánh dấu vẽ sơ đồ là: 1.984 nương rẫy, trong đó: 1.280 nương rẫy xác định được chủ, 704 nương rẫy còn lại Tổ công tác tiếp tục tuyên truyền, đấu tranh để tìm ra chủ (chủ yếu ở địa bàn huyện Vĩnh Thạnh).

3. Kết quả tuyên truyền, ký cam kết bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng

a) Kiểm lâm địa bàn đã phối hợp với các ban, ngành, hội đoàn thể địa phương tổ chức tuyên truyền đến người dân các quy định về sản xuất nương rẫy, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng 784 đợt thu hút 50.647 lượt người tham gia; tổ chức ký 5.061 bản cam kết bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng đối với hộ dân.

b) Riêng trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh đã tổ chức ký cam kết bảo vệ rừng, không phá rừng, lấn biên rừng cho 886 chủ hộ sản xuất nương rẫy trên tổng số 1280 chủ hộ sản xuất nương rẫy đã xác định được chủ, còn lại 394 chủ hộ Tổ Công tác chưa làm việc được nên chưa ký cam kết.

c) Ngoài ra, Kiểm lâm địa bàn thường xuyên phối hợp với chủ rừng tuyên truyền người dân chấp hành Luật Lâm nghiệp và các quy định về phòng cháy chữa cháy rừng.

4. Kết quả lập hồ sơ xử lý diện tích rừng bị phá

a) Số vụ vi phạm do lấn biên, phá rừng để sản xuất nương rẫy: Phát hiện 26 vụ, diện tích 30.698 m² trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh. Đã xử phạt vi phạm hành chính 26 vụ, tổng số tiền phạt 500.000.000 đồng, và buộc trồng lại rừng trên diện tích vi phạm.

b) Ngoài ra, các hạt kiểm lâm đã tổ chức tuần tra kiểm tra rừng phát hiện 50 vụ phá rừng, diện tích 300.160 m², cụ thể: An Lão: 13 vụ, diện tích 66.566 m²; Hoài Ân: 25 vụ, diện tích 91.701 m²; Hoài Nhơn: 04 vụ, diện tích 30.936 m²; Phù Cát: 01 vụ, diện tích 3.052 m²; Tây Sơn: 04 vụ, diện tích 97.474 m²; An Nhơn: 03 vụ, diện tích 10.431 m². Đã xử lý 41 vụ và 09 vụ đang phối hợp điều tra truy tìm đối tượng để xử lý.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Đánh giá chung

Việc triển khai thực “Giải pháp” tại các địa phương còn chậm. Phần lớn các địa phương chưa triển khai (trừ Vĩnh Thạnh) do kinh phí để thực hiện “Giải pháp” lớn, cùng với diễn biến dịch Covid 19 diễn biến phức tạp nên các địa phương tập trung cho công tác phòng chống dịch Covid 19 nên chỉ dừng lại ở việc thành lập các Tổ Công tác, chưa triển khai thực hiện các bước tiếp theo của “Giải pháp”.

2. Thuận lợi

a) “Giải pháp” nêu trên đã triển khai thực hiện thí điểm tại Vĩnh Thạnh. Qua tổng kết, đánh giá là một trong những giải pháp hiệu quả nhằm ngăn chặn việc người dân lấn rừng, phá rừng để sản xuất nương rẫy; tình trạng chặt cây rừng lấy gỗ giảm đáng kể so với trước khi thực hiện “Giải pháp”, tình trạng phát mới để coi nới diện tích sản xuất nương rẫy đối với những diện tích đã xịt sơn, đánh dấu đã giảm đáng kể.

b) “Giải pháp” đã được đánh giá cao và đã được Sở Nông nghiệp và PTNT thống nhất cho nhân rộng áp dụng rộng rãi trên phạm vi toàn tỉnh.

3. Khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện “Giải pháp”

a) Việc xác định chủ hộ sản xuất nương rẫy gặp nhiều khó khăn do nhiều hộ gia đình né tránh, không chịu nhận vì sợ tránh nhiệm pháp lý.

b) Nhiều diện tích nương rẫy cũ, lâu năm giáp ranh với rừng tự nhiên thực bì cao, độ dốc lớn, đi lại khó khăn nên việc kiểm tra, xác định ranh giới ngoài thực địa chậm, mất rất nhiều thời gian.

c) Kinh phí hỗ trợ xăng xe cho thành viên Tổ Công tác tham gia thực hiện kiểm tra, rà soát thực địa còn rất hạn chế, nhất là lực lượng không hưởng lương của xã, kinh phí chi hỗ trợ từ chủ rừng chưa đủ chi cho công tác rà soát; một số địa phương không có kinh phí hỗ trợ cho Tổ Công tác.

d) Quá trình thực hiện kiểm tra, rà soát thực địa cần nhiều thời gian, ảnh hưởng bởi thời tiết bất lợi làm cho tiến độ thực hiện chậm, kéo dài.

III. GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Để thực hiện tốt, có hiệu quả “Giải pháp” nêu trên, Chi cục Kiểm lâm đề xuất một số giải pháp trong thời gian đến như sau:

1. Đối với Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh

a) Hạt Kiểm lâm phối hợp với UBND xã, các chủ rừng là Công ty TNHH lâm nghiệp Sông Kôn và Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh chỉ đạo, hướng dẫn đề Tổ Công tác tiếp tục truyền truyền, đấu tranh, điều tra để tìm ra chủ của 704 nương rẫy giáp ranh với rừng tự nhiên chưa xác định được chủ.

b) Tổ chức họp dân hoặc lồng ghép trong các cuộc họp thôn, làng để ký cam kết với các hộ dân không phá rừng, lấn biên rừng để sản xuất nương rẫy, đặc biệt là với 394 hộ sản xuất nương rẫy nhưng chưa làm việc được.

c) Tiếp tục lập biên bản, vẽ sơ đồ và xác lập hồ sơ vi phạm theo quy định đối với những trường hợp lấn biên rừng, phá rừng để lấy đất sản xuất nương rẫy. Kiên quyết xử lý hoặc tham mưu cấp thẩm quyền xử lý theo đúng quy định.

d) Đối với nương rẫy phát sinh do vi phạm phá rừng hoặc lấn, chiếm đất lâm nghiệp trái phép thì phải kiên quyết lập hồ sơ xử lý, tổ chức phá bỏ cây trồng trái phép để thu hồi đất, trồng phục hồi lại rừng hoặc tái sinh thành rừng.

2. Đối với các hạt Kiểm lâm

a) Tùy vào điều kiện của địa phương, tiếp tục tham mưu, phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện nghiêm túc theo nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 228/SNN- KL ngày 13/2/2020; tham mưu triển khai linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với đặc thù của từng địa phương; trường hợp kinh phí khó khăn có thể thực hiện thí điểm một số khu vực điểm nóng về phá rừng, lấn biên rừng trên địa bàn.

b) Tăng cường công tác kiểm tra, xác định vị trí đánh dấu ngoài thực địa những diện tích sản xuất nương rẫy của người dân, giáp ranh với rừng tự nhiên; tiếp tục vận động người dân ký cam kết bảo vệ rừng và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện cam kết của người dân.

c) Kiểm tra, xử lý nghiêm tình hình một số người dân sản xuất nương rẫy giáp ranh với rừng tự nhiên lén lút ken cây, đổ thuốc độc để cây rừng chết nhằm mục đích lấn biên rừng.

d) Thường xuyên kiểm tra những diện tích phá rừng trái pháp luật đã xử lý và đang xử lý; kiên quyết không để người dân trồng rừng, sản xuất hoa màu trên diện tích đất vi phạm. Tham mưu, phối hợp với các cơ quan liên quan lập kế hoạch nhổ bỏ cây trồng trên diện tích đất vi phạm.

3. Đề xuất Sở Nông nghiệp và PTNT

Trong thời gian tới, Chi cục Kiểm lâm kính đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT có văn gửi UBND cấp huyện đề nghị UBND huyện chỉ đạo UBND cấp xã, lực lượng kiểm lâm, chủ rừng, các ban, ngành có liên quan của huyện phối hợp triển khai thực hiện “Giải pháp” linh hoạt, phù hợp với điều kiện của mỗi địa

phương; đồng thời đề nghị UBND cấp huyện quan tâm tạo điều kiện, dành một phần kinh phí để hỗ trợ triển khai thực hiện “Giải pháp” nêu trên.

Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCCT phụ trách;
- PCCT Nguyễn Thị Anh Nguyên;
- Các hạt kiểm lâm;
- Lưu: VT, QLBT.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Đức Sáu